

## BÀI 1: NHẬN BIẾT ÁNH SÁNG. NGUỒN SÁNG – VẬT SÁNG

### Câu 1: Khi nào ta thấy một vật?

khi vật được chiếu sáng  
khi ta mở mắt hướng về phía vật  
khi vật phát ra ánh sáng  
khi có ánh sáng từ vật đến mắt ta

### Câu 2: Ta nhìn thấy quyển sách màu đỏ vì

Bản thân quyển sách có màu đỏ  
Quyển sách là một vật sáng  
Quyển sách là một nguồn sáng  
Có ánh sáng đỏ từ quyển sách truyền đến mắt ta

### Câu 3: Vật nào dưới đây *không phải* là vật sáng ?

Ngọn nến đang cháy.  
Mảnh giấy trắng đặt dưới ánh nắng Mặt Trời.  
Mảnh giấy đen đặt dưới ánh nắng Mặt Trời.  
Mặt Trời

### Câu 4: Vật nào dưới đây *không phải* là nguồn sáng?

mặt trời  
ngọn nến đang cháy  
con đom đóm lập lòe  
mặt trăng

### Câu 5: Hãy chỉ ra vật nào dưới đây *không phải* là nguồn sáng?

Ngọn nến đang cháy  
Vỏ chai sáng chói dưới trời nắng  
Mặt trời  
Đèn ống đang sáng

### Câu 6: Vật nào dưới đây *không phải* là nguồn sáng?

mặt trời  
ngọn nến đang cháy  
con đom đóm lập lòe  
mặt trăng

### Câu 7: Vật nào sau đây *không phải* là nguồn sáng?

Mặt Trời  
Núi lửa đang cháy  
Bóng đèn đang sáng  
Mặt Trăng

### Câu 8: Khi nào ta nhận biết được ánh sáng?

Khi mắt ta mở  
Khi có ánh sáng đi ngang qua mắt ta  
Khi có ánh sáng lọt vào mắt ta  
Khi đặt một nguồn sáng trước mắt

## BÀI 2: SỰ TRUYỀN THẲNG ÁNH SÁNG

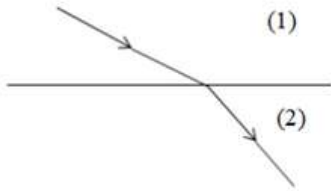
### Câu 9: “ *Chùm sáng..... gồm các tia sáng..... trên đường truyền của chúng*”. Chọn các cụm từ cho sau đây, điền vào chỗ trống của câu trên theo thứ tự cho đầy đủ.

phân kỳ; giao nhau  
hội tụ; giao nhau  
song song; loe rộng ra  
song song; giao nhau

**Câu 10:** “ *Chùm sáng..... gồm các tia sáng..... trên đường truyền của chúng*”. Chọn các cụm từ cho sau đây, điền vào chỗ trống của câu trên theo thứ tự cho đầy đủ.

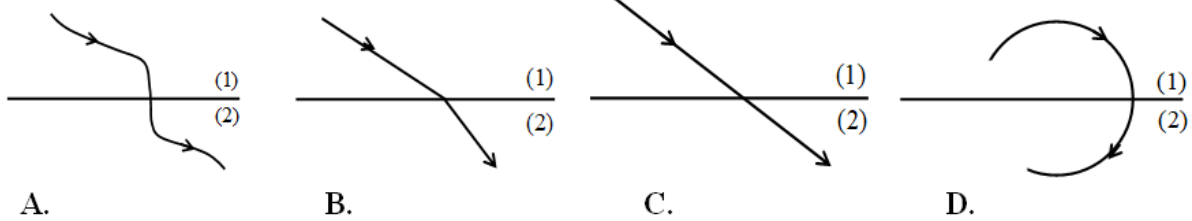
- phân kỳ; giao nhau
- hội tụ; loe rộng ra
- phân kỳ; loe rộng ra
- song song; giao nhau

**Câu 11:** Hình bên dưới biểu diễn đường truyền của ánh sáng từ không khí (1) vào nước (2), mũi tên cho ta biết điều gì?



- Ánh sáng đang chuyển động
- Ánh sáng mạnh hay yếu
- Ánh sáng truyền đi nhanh hay chậm
- Hướng truyền của ánh sáng

**Câu 13:** Trong các hình bên dưới, hình nào vẽ đúng đường truyền ánh sáng từ không khí (1) vào nước (2)?



- Hình A
- Hình B
- Hình C
- Hình D

**Câu 14:** Chọn từ, cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống:

“*Chùm sáng song song gồm các tia sáng ..... trên đường truyền của chúng*”

- giao nhau
- cắt nhau
- không giao nhau
- loe rộng ra

**Câu 15:** Hình vẽ nào dưới đây biểu diễn một tia sáng?

- A.
- B.
- C.
- D.

#### BÀI 4: PHẢN XẠ ÁNH SÁNG

**Câu 16: Góc tới là góc hợp bởi:**

Tia phản xạ và mặt gương

Tia phản xạ và pháp tuyến của gương tại điểm tới

Tia tới và pháp tuyến

Tia tới và mặt gương

**Câu 17: Một tia sáng chiếu tới gương phẳng với góc tới là  $30^0$ . Góc phản xạ bằng:**

$30^0$

$45^0$

$60^0$

$15^0$

**Câu 18: Mối quan hệ giữa góc tới và góc phản xạ khi tia sáng gặp gương phẳng?**

Góc phản xạ lớn hơn góc tới

Góc phản xạ nhỏ hơn góc tới

Góc phản xạ bằng góc tới

Góc phản xạ bằng nửa góc tới

**Câu 19: Trong hiện tượng phản xạ ánh sáng.**

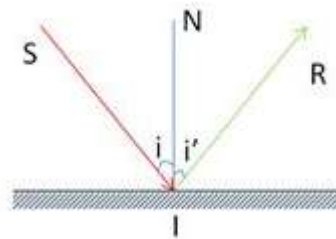
**Tia IR được gọi là:**

Tia tới

Tia phản xạ

Pháp tuyến

Mặt gương



**Câu 20: Chiếu một tia sáng tới gương phẳng thì góc khúc xạ là  $30^0$ . Hỏi góc tới có giá trị bao nhiêu?**

$90^0$

$60^0$

$45^0$

$30^0$

**Câu 21: Trong hiện tượng phản xạ ánh sáng. Tia SI**

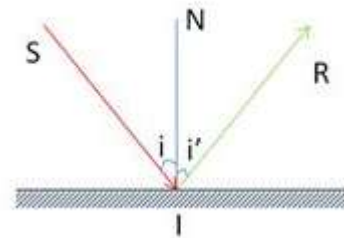
được gọi là:

Tia tới

Tia phản xạ

Pháp tuyến

Mặt gương



**BÀI 5: GƯƠNG PHẪNG**

**Câu 22: Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng không có tính chất nào dưới đây?**

hứng được trên màn và ảnh nhỏ hơn vật.

không hứng được trên màn.

không hứng được trên màn và ảnh lớn bằng vật.

cách gương một khoảng bằng khoảng cách từ vật đến gương.

**Câu 23: Nói về tính chất ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng, câu phát biểu nào dưới đây là đúng?**

Hứng được trên màn và lớn bằng vật

Không hứng được trên màn và bé hơn vật

Không hứng được trên màn và lớn bằng vật

Hứng được trên màn và lớn hơn vật

### **BÀI 7: GƯƠNG CẦU LỒI**

**Câu 24: Vật sáng AB đặt trước gương cầu lõm cho ảnh A'B' có đặc điểm như thế nào?**

Không hứng được trên màn chắn, bằng vật

Không hứng được trên màn chắn, nhỏ hơn vật

Hứng được trên màn chắn, bằng vật

Hứng được trên màn chắn, nhỏ hơn vật

**Câu 25: Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lõm có đặc điểm là:**

Lớn hơn vật

Bằng vật

Nhỏ hơn vật

Gấp đôi vật

### **BÀI 8: GƯƠNG CẦU LỒM**

**Câu 26: Một trong những ứng dụng của gương cầu lõm là:**

Dùng làm gương soi trong nhà

Dùng làm thiết bị nung nóng

Dùng làm gương chiếu hậu

Dùng làm gương cứu hộ

**Câu 27: Vật đặt sát gương. Gương cầu lõm tạo ra ảnh:**

Ảnh ảo nhỏ hơn vật

Ảnh ảo lớn hơn vật.

Ảnh ảo bằng vật.

Ảnh thật.

**Câu 28: Các vật nào dưới đây *không thể* coi là gương cầu lõm?**

Pha đèn pin

Pha đèn ô tô

Gương dùng để thu và hội tụ ánh sáng Mặt Trời

Kính chiếu hậu trên xe máy

**Câu 29: Vì sao nhờ có gương phản xạ đèn pin có thể chiếu đi xa?**

Vì nhờ có gương ta có thể nhìn thấy những vật ở xa.

Vì gương cho ảnh ảo nhỏ hơn vật.

Vì gương cầu lõm cho chùm phản xạ song song.

Vì gương hắt ánh sáng trở lại.

**Câu 30: Ảnh ảo của một vật tạo bởi gương cầu lõm:**

Nhỏ hơn vật

Bằng vật

Lớn hơn vật

Bằng nửa vật